

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 37/2018/HSST
Ngày 25-7-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮKLẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Thẩm

2. Bà H'Giang Niê

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Thành - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2018 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2018/TLST - HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Xuân Đ; sinh năm 1972; tại tỉnh Thái Bình;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 7, xã EaK, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Đức L (đã chết) và con bà Hoàng Thị N (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1973 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1994 nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang tại ngoại tại thôn 7, xã EaK, huyện C, tỉnh Đắk Lắk - có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị Hiền (có mặt)

Trú tại: Thôn 7, xã EaK, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do ý thức coi thường pháp luật và mục đích tư lợi, nên vào ngày 15/01/2018 và thời gian cuối tháng 12/2017 Đỗ Xuân Đ đã có hành vi mua bán pháo với một người đàn ông tên H (chưa rõ tên tuổi địa chỉ) sau đó mang về nhà tại số nhà 457/10 HV, tổ dân phố 8, thị trấn QP, huyện C, tỉnh Đắk Lắk và nhà tại thôn 7, xã EaK, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để bán lại cho một số người dân để kiếm tiền chênh

lệch tiêu xài cá nhân. Ngày 15/01/2018 khi Đ đang bán pháo cho một người đàn ông chưa rõ tên tuổi, địa chỉ tại số nhà 457/10 HV, tổ dân phố 8, thị trấn QP, huyện C thì bị cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang và khám xét khẩn cấp thu giữ tổng số lượng pháo gồm có 3,7 kg pháo nổ và 30,7 kg pháo hoa có đầy đủ đặc tính của pháo nổ.

Tại bản kết luận giám định số 618/C54B ngày 24/01/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ công an kết luận: trong số pháo cơ quan điều tra Công an huyện CuM’gar trưng cầu giám định có 3,7 kg pháo nổ và 30,7 kg pháo hoa.

Tại công văn số 79/CV/C54B ngày 12/02/2018 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ công an, giải thích kết luận giám định số 618/C54B ngày 24/01/2018 đã giải thích: toàn bộ 30,7 kg pháo hoa nêu trong kết luận giám định số 618/C54B ngày 24/01/2018 đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT – VKS ngày 25 tháng 6 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện CuM’gar đã truy tố bị cáo Đỗ Xuân Đ về tội “ Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Xuân Đ khai nhận:

Do có sự quen biết từ trước nên vào chiều ngày 15/01/2018 bị cáo đã liên lạc bằng điện thoại di động Sam Sung, số máy 0984***008 với một người đàn ông tên H, nhà ở huyện M’Đ bằng số điện thoại 093***9202 tới khu công nghiệp Tân A thuộc phường Tân A, thành phố Buôn Ma T gặp H để mua pháo. Sau khi liên lạc thì Đ bắt xe taxi lên địa điểm đã hẹn gặp H và mua của H 06 hộp pháo ký hiệu K5-3600; 500 quả pháo với số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) sau đó mang về nhà tại số 457/10 HV, tổ dân phố 8, thị trấn QP, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, Đ gọi điện thoại cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch (là người đặt mua pháo của Đ) đến nhà Đ tại 457/10 HV, tổ dân phố 8, thị trấn QP, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để bán lại số pháo đã mua của H mục đích lấy tiền chênh lệch để tiêu xài. Khoảng 19 giờ cùng ngày, trong lúc Đ đang bán pháo cho người đàn ông trên thì lực lượng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang và thu giữ 06 hộp pháo ký hiệu K5- 3600; 500 quả pháo hình bóng điện và thu giữ số tiền 8.000.000đồng; 01 điện thoại di động Sam Sung màu đen, số IMEI 357625/08999897; 01 chứng minh nhân dân số 240896*** mang tên Đỗ Xuân Đ. Sau đó tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà rẫy ở thôn 7, xã EaK, huyện C, tỉnh Đắk Lắk thu giữ số pháo gồm: 01 bánh pháo dây màu đỏ dài 1,7m, gồm nhiều viên pháo dài 04cm, đường kính 01cm kết lại theo 04 hàng dọc đan nhau; 02 bộ pháo bao gồm 01 bộ còn nguyên bao màu đỏ, tem vàng in chữ Trung Quốc kích thước (18x18x18)cm, 01 bộ có vỏ màu đen, tem vàng chữ Trung Quốc, vỏ bao đã xé dỡ gồm 45 ống pháo, mỗi ống dài 10cm, đường kính 1, 8cm; 12 thanh pháo tép, bao giấy bóng màu đỏ dài 30cm, rộng 06cm, cao 1,5cm, bên ngoài in hình hoa và chữ Trung Quốc; 03 cuộn pháo tròn (xoay) kích thước dài 06cm, đường kính 10cm; 23 quả pháo trứng, hình bóng điện tròn, đường kính chỗ tròn là 04cm, màu xám.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CuM’gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đỗ Xuân Đ như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ

đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân Đ phạm tội “Buôn bán hàng cấm”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị can Đ số tiền 8.000.000 đồng và 01 chứng minh nhân dân số 240896*** mang tên Đỗ Xuân Đ.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động Sam Sung màu đen, số IMEI 357625/08999897.

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số pháo Cơ quan cảnh sát điều tra đang tạm giữ..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CưM’Gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM’Gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật và mục đích tư lợi, nên vào ngày 15/01/2018 và thời gian cuối tháng 12/2017 Đỗ Xuân Đ đã có hành vi mua bán pháo với tổng số lượng pháo gồm có 3, 7 kg pháo nổ và 30,7 kg pháo hoa có đầy đủ đặc tính của pháo nổ.

Tại công văn số 340/TANDTC – PC ngày 22/12/2017 thì hành vi trên đây của bị cáo Đỗ Xuân Đ đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào thực hiện các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a...

c. Buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về buôn bán hàng cấm mà còn ảnh hưởng đến tình hình quản lý an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên biết được pháo nổ là loại hàng hóa Nhà nước cấm buôn bán, nếu buôn bán là vi phạm pháp luật. Nhưng do háo lợi bất chính nên bị cáo đã cố ý thực hiện buôn bán 3, 7 kg pháo nổ và 30,7 kg pháo hoa có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Do đó, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên. Hội đồng xét xử thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo phối hợp, giám sát giáo dục cũng đủ cho bị cáo tự tu dưỡng, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với đối tượng tên H là người bán pháo cho bị cáo Đ và đối tượng mua pháo của Đ vào ngày 15/01/2018, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý, nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện CưM'gar tiếp tục xác minh khi nào xác định được các đối tượng trên sẽ làm rõ hành vi và xử lý sau là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét thấy 01 chứng minh nhân dân số 240896*** mang tên Đỗ Xuân Đ và số tiền 8.000.000 đồng mà cơ quan điều tra đã tạm giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên căn cứ Điều 47, điều 48 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân và 8.000.000đ.

Đối với chiếc điện thoại di động Sam Sung màu đen, số IMEI 357625/08999897 là phương tiện liên lạc để buôn bán hàng cấm nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với toàn bộ số pháo Cơ quan cảnh sát điều tra đang tạm giữ là hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] **Tuyên bố:** Bị cáo **Đỗ Xuân Đ** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

[2] Áp dụng c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 hiệu lực 01/01/2018.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Xuân Đ** 02 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nữa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Giao bị cáo **Đỗ Xuân Đ** cho UBND xã Ea K, huyện C quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được giải quyết theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, điều 48 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ;

Trả lại cho bị cáo **Đỗ Xuân Đ** số tiền 8.000.000 đồng và 01 chứng minh nhân dân số 240896*** mang tên **Đỗ Xuân Đ**.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Sam Sung màu đen, số IMEI 357625/08999897.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2018 giữa cơ quan Điều tra Công an huyện CưM'gar với Chi cục thi hành án dân sự huyện CưM'gar.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

[4] Bị cáo **Đỗ Xuân Đ** được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh Đắk Lắk ;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- VKS huyện CưM'gar;
- Công an huyện CưM'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- THA hình sự;;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- UBND xã EaK
- Lưu văn thư; hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Hiền